TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày: 07-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu.

Các Hội Thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Siêng.

Ông Trần Công Chiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Huỳnh Phúc Tài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa: Ông Thạch Văn Ớn– Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/TLST - HS ngày 12 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

- Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23/01/1998, tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp B, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971 và bà Trần Thị T, sinh năm 1974; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Nguyễn Trung H, sinh năm 1996 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Nguyễn Kim S, sinh năm 1970 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Ngô Quang H, sinh năm 1999 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

+ Huỳnh Thị Ngọc V, sinh năm 1978 (có mặt).

Nơi cư trú: phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**** Người làm chứng:*** Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984 (Có mặt).

Nơi cư trú: khu phố *, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 06/02/2019, sau khi đã có uống rượu có nồng độ cồn trong máu là 314mg/100ml máu. Bị cáo Nguyễn Minh Q (có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển số 59P1-266.05 chạy trên đường Nguyễn Văn Côn từ thị trấn Vĩnh Bình đi xã Long Vĩnh. Đến địa điểm thuộc khu phố 1, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, bị cáo điều khiển xe chạy lấn qua phần đường bên trái, đụng vào xe mô tô biển số 63B5-394.49 do anh Ngô Quang H đang điều khiển, phía sau chở anh Nguyễn Trung H chạy chiều ngược lại; gây tai nạn. Hậu quả làm anh H chết, bị cáo Q và anh H bị thương nhẹ, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường được thể hiện như sau:

Đường trãi nhựa, mặt đường tương đối bằng phẳng, bề rộng mặt đường là 7,4m. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có vạch kẻ đường đứt quảng chia thành 02 phần đường không bằng nhau, phần đường bên phải theo hướng Đông Đông Nam đi hướng Tây Tây Bắc có chiều rộng 3,6m, phần đường bên trái (ngược lại) có chiều rộng là 3,8m.

Mép đường bên phải theo hướng Đông Đông Nam đi hướng Tây Tây Bắc được chọn làm mép đường chuẩn. Trụ điện số 46 nằm bên trái mép đường chuẩn được chọn làm điểm mốc.

- Số 1 là vị trí xe mô tô 63B5-394.49 nằm tại hiện trường, đuôi xe quay về hướng Tây Bắc, đầu xe quay về hướng Đông Nam, 02 bánh xe quay về hướng Đông Bắc, trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 0,35m, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 1,57m;

- Số 2 là vị trí vết cày thứ I nằm trên mặt đường, vết cày liên tục dài 0,4m, vết cày có chiều hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc, đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 3,2m, cuối vết cày cách mép đường chuẩn là 2,94m, cách trục bánh trước xe mô tô 63B5-394.49 là 0,54m;

- Số 3 là vị trí vùng va chạm đầu tiên, tâm vùng va chạm cách mép đường chuẩn là 3,27m, cách đầu vết cày thứ I là 0,27m;

- Số 4 là vị trí vết cày thứ II nằm trên mặt đường, vết cày đứt quảng có tổng chiều dài là 6,6m, có chiều hướng từ Tây Bắc đi Đông Nam đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 4,55m, cách tâm vùng va chạm là 1,7m, cuối vét cày trùng

với vị trí gác chân sau bên phải xe mô tô 59P1-266.05 cách mép đường chuẩn là 6,4m;

- Số 5 là vị trí xe mô tô 59P1-266.05 nằm tại hiện trường, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam, hai bánh quay về hướng Tây Nam, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 5,65m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 6,8m;

- Số 6 là vị trí trụ điện số 46, điểm mốc cách tâm vùng va chạm 21,95m về hướng Tây Bắc.

Về vật chứng của vụ án, sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây đã tiến hành thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 63B5-394.49; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Quang H; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B5-394.49; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Quang H. Cơ quan điều tra đã chuyển cho Cảnh sát giao thông Công an huyện Gò Công Tây để giải quyết theo quy trình.

- 01 xe mô tô biển số 59P1-266.05 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59P1-266.05. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Huỳnh Thị Ngọc V là chủ sở hữu.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh Q. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Q.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Minh Q.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 45/2019/TTh ngày 06/02/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Trung H là do: Đứt động mạch và tĩnh mạch đốt sống vùng cổ I và II. Tụ máu dưới màng cứng vùng hố giữa và sau hành não cầu não và tiểu não.

Anh Ngô Quang H từ chối giám định thương tật.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTTHS, ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò Công Tây định giá chiếc xe mô tô biển số 63B5-394.49 bị thiệt hại với giá trị là 8.800.000 đồng và chiếc xe mô tô biển số 59P1-266.05 bị thiệt hại với giá trị là 4.330.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho đại diện bị hại tổng số tiền 40.000.000 đồng. Đại diện bị hại đã nhận tiền xong và có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Bị cáo và anh Ngô Quang H đã thỏa thuận bồi thường xong tiền chi phí sửa xe mô tô biển số 63B5-394.49 là 10.000.000 đồng. Riêng chị Huỳnh Thị

Ngọc V là chủ chiếc xe mô tô biển số 59P1-266.05 không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sữa xe.

Tại Bản cáo trạng số 22/KSĐT-HS ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q, về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

**** Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây giữ quyền công tố giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:***

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 01 năm đến 01năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về vật chứng:

+ Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Q 01(một) giấy phép lái xe hạng A1 số 790162034967 mang tên Nguyễn Minh Q, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/2/2016 cho đến khi bị cáo chấp hành án xong.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Q với đại diện bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 40.000.000 đồng; đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh H và chị V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, nên không xem xét.

**** Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận:*** Bị cáo Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể bị cáo uống rượu, có nồng độ cồn vượt quá quy định, điều khiển xe mô tô biển số 59P1-266.05 chạy lấn sang trái đường gây tai nạn làm anh H chết. Bị cáo ăn năn, hối cải; xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**** Tại phiên tòa, đại diện người bị hại, anh Nguyễn Kim S trình bày:***

- Về trách nhiệm hình sự: Anh S có đơn xin bãi nại cho bị cáo Q. Anh S không có ý kiến gì về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự : Bị cáo Q đã bồi thường xong cho gia đình số tiền 40.000.000 đồng. Nay anh S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự.

**** Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Quang H trình bày:***

Chiếc xe xe mô tô biển số 63B5-394.49; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Quang H; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B5-394.49; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Quang H; Cơ quan điều tra đã giao cho Cơ quan Cảnh sát giao thông xử lý, anh H đã được nhận lại xong. Bị cáo Q đã bồi thường xong cho anh H chi phí sữa xe 10.000.000 đồng; nay anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

**** Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Ngọc V trình bày:***

Chiếc xe mô tô biển số 59P1-266.05 và 01 giấy đăng ký xe mô tô hai bánh biển số 59P1-266.05 mà bị cáo Q mượn của chị V sử dụng; quá trình điều tra, chị V đã nhận lại xong, chị V không yêu cầu bị cáo Q bồi thường thiệt hại gì về trách nhiệm dân sự. Ngoài ra không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

**** Tại phiên tòa, người làm chứng anh Nguyễn Thanh H trình bày:***

Vào khoản 17 giờ 40 phút, ngày 06/02/2019, anh H đang ở trong nhà nghe có tiếng đụng xe ngoài lộ đường Nguyễn Văn Côn, anh H đi ra xem thì thấy hai chiếc xe mô tô đã nằm hai bên đường, anh H và bị cáo Q nằm bất tỉnh trên đường. Sau đó mọi người đưa anh H và bị cáo Q đi cấp cứu. Ngoài ra anh H không chứng kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo; đại diện bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận: Vào thời gian và địa điểm như trên, sau khi đã có uống rượu, bị cáo Q điều khiển xe mô tô biển số 59P1-266.05 chạy trên đường Nguyễn Văn Côn theo hướng từ thị trấn Vĩnh Bình đi xã

Long Vĩnh. Đến địa điểm thuộc khu phố 1, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, bị cáo điều khiển xe chạy lấn qua phần đường bên trái, đụng vào xe mô tô biển số 63B5-394.49 do anh H đang điều khiển, phía sau chở anh H chạy chiều ngược lại, gây tai nạn; hậu quả anh H chết. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, là có tội; bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản hiện trường, kết luận giám định tử thi số 45/2019/TTh ngày 06/02/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang, lời khai của đại diện bị hại, người làm chứng; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Xét về ý thức chủ quan và hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Mặc dù khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra; nhưng bị cáo có đủ khả năng để nhận thức được rằng khi tham gia giao thông phải tuân thủ quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, cụ thể là không được uống rượu khi điều khiển xe tham gia giao thông; nhưng bị cáo đã không thực hiện đúng quy định, bất chấp hậu quả xảy ra. Cụ thể là bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm: …*"8. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50milligam/100mililít máu hoặc 0,25miligam/1 lít khí thở"*. Theo phiếu kết quả xét nghiệm ngày 05/3/2019 thì nồng độ cồn trong máu của bị cáo Q tại thời điểm lái xe gây tại nạn giao thông là 314mg/100ml máu. Như vậy nồng độ cồn trong máu cao gấp 6,1 lần mức cho phép, nên bị cáo điều khiển xe không làm chủ tay lái, chạy lấn sang trái đường đụng vào xe mô tô của anh H đang điều khiển chở anh H phía sau, gây tai nạn, dẫn đến hậu quả anh H chết do: Đứt động mạch và tĩnh mạch đốt sống vùng cổ I và II. Tụ máu dưới màng cứng vùng hố giữa và sau hành não cầu não và tiểu não. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của công dân, mà còn làm mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ý thức tự nguyện và tích cực khắc phục hậu quả là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi xem xét, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật. Đồng thời, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư

trú rõ ràng; đại diện bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Nên không cần thiết cách ly bị cáo; cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Xét chiếc xe mô tô biển số 63B5-394.49; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Quang H; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B5-394.49; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Quang H; quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát giao thông xử lý, trả lại cho anh H là chủ sở hữu xong; nên không xem xét.

- Xét chiếc xe mô tô biển số 59P1-266.05 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59P1-266.05; quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị V là chủ sở hữu xong; nên không xem xét.

- Xét 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh Q; quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Q xong; nên không xem xét.

- Trả lại cho bị cáo Q 01(một) giấy phép lái xe hạng A1 số 790162034967 mang tên Nguyễn Minh Q, do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/2/2016 ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Xét anh S (đại diện bị hại) với bị cáo Q đã thoả thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Anh S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự; nên không xem xét.

- Xét anh H với bị cáo Q đã thoả thuận bồi thường xong chi phí sửa xe mô tô biển số 63B5-394.49 là 10.000.000 đồng, anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự; nên không xem xét.

- Xét chị V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự; nên không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Xét ý kiến, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở một phần, nên chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện viện kiểm sát.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Luật giao thông đường bộ năm 2008;

- Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự;

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1.Về hình phạt:

Phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 03 *(ba)* năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 *(năm)* năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Q cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

2.Về vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Q 01(một) giấy phép lái xe hạng A1 số 790162034967 mang tên Nguyễn Minh Q, do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/2/2016 ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí:

Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Q; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gò Công Tây;
- Cơ quan THAHS – Công an huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trung Hiếu